

Bản án số: 19/2024/HSST
Ngày 27 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng
- Các hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Minh
Bà Mai Thị Thu Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trần Danh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Hồng T; sinh ngày 21/7/1994 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký thường trú: thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phan A, sinh 1962; Mẹ: Nguyễn Thị Th, sinh 1958; Vợ: Lê Thị Thu U, sinh 1993; Con: 01 con (sinh 2018); Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2023 và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1990
Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, thành phố A, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).
- Ông Phùng Hoàng Công H, sinh năm 2001
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).
- Ông Võ Đình C, sinh năm 1996
Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).
- Ông Hà Minh E, sinh năm: 2001
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).
- Ông Nguyễn Trịnh Đức R, sinh năm: 2003
Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

-Ông Đào Ngọc Hiếu, sinh năm: 2005

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

-Bà Phùng Hồng Minh T, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phan Hồng T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn N hỏi mua ma túy đá với giá 350.000 đồng. Cả hai hẹn gặp nhau tại đường hẻm bên cạnh cây xăng P thuộc thôn B, xã T, huyện C để giao ma túy. Sau khi mua ma túy, T lấy ra một ít để sử dụng, phần còn lại, T nảy sinh ý định bán để kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 27/6/2023, T gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Phùng Hoàng Công H ở thôn Xuân Lập, xã T, huyện C để mời H mua ma túy thì được H đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực “Cổng Minh T” thuộc thôn H Bình, xã T. Tại đây, T đã bán cho H 01 bịch nylon chứa ma túy đá với giá 150.000 đồng. H đưa số ma túy này về và cùng sử dụng với Võ Đình C tại nhà của H. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H tiếp tục liên hệ với T hẹn gặp nhau tại khu vực “Cổng Minh T” để mua 01 bịch nylon chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, H đưa số ma túy này về nhà để cùng sử dụng với C, Hà Minh E, Đào Ngọc H và Nguyễn Trịnh Đức R. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, Tổ tuần tra Công an xã T đi tuần tra phát hiện nhóm H đang có biểu hiện sử dụng ma túy nên E hành kiểm tra thì phát hiện tại thềm nhà H có 01 bịch nylon màu trắng, kích thước (3x1)cm, bị cắt chéo 01 đầu, bên trong bám dính chất tinh thể rắn màu trắng; 01 chai nhựa đựng nước dán nhãn Sting, dung tích 330ml, trên nắp chai gắn 01 ống hút nhựa dài 20cm; 01 nỏ thủy tinh dài 10cm, bên trong có bám dính chất tinh thể rắn màu nâu; 02 bật lửa ga. Công an xã T đã E hành lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật và mời tất cả về trụ sở để làm việc.

Phan Hồng T sau khi phạm tội đã bỏ trốn, đến ngày 04/12/2023, T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện C để đầu thú theo Quyết định truy nã. Tại Cơ quan điều tra, Phan Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 322/2023/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng bám dính trong gói nylon của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, không xác định được khối lượng, là (loại) Methamphetamine;
- Chất rắn màu nâu trong ống thủy tinh của mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0570g, là (loại) Methamphetamine.

Tại Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSCL ngày 11/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Phan Hồng T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi của Phùng Hoàng Công H, Võ Đình C, Hà Minh E, Nguyễn Trịnh Đức R đã bị khởi tố bị can về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và được Tòa án nhân dân huyện C đưa ra xét xử vào ngày 20/11/2023; đối với Võ Minh Hiếu đã bị Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với hành vi bán ma túy của Nguyễn Văn N cho Phan Hồng T: đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện C khởi tố bị can và đang E hành điều tra để làm rõ trong vụ án khác.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Hồng T; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Hồng T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung “Phạt tiền” đối với bị cáo Phan Hồng T.

Bị cáo Phan Hồng T thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo Phan Hồng T ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các nhân chứng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử E hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan E hành tố tụng, người E hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan E hành tố tụng, người E hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hồng T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 27/6/2023, Phan Hồng T gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Phùng Hoàng Công H để mời H mua ma túy đá (Methamphetamine) thì được H đồng ý. Tại khu vực “Cổng Minh T” thuộc thôn H Bình, xã T, huyện C, T đã bán cho H 01 bịch nylon chứa ma túy đá với giá 150.000 đồng. Sau đó, đến khoảng 17 giờ cùng

ngày, cũng tại khu vực “Cổng Minh T”, T tiếp tục bán cho H 01 bịch nylon chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phan Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Phan Hồng T tại Cáo trạng số: 13/CT-VKSCL ngày 11/01/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của Phan Hồng T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây nguy hại và gây mất trật tự an toàn xã hội, sau khi phạm tội đã bỏ trốn, cần xử lý nghiêm minh, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo đã đầu thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo. Không áp dụng hình phạt bổ sung “Phạt tiền” đối với bị cáo Phan Hồng T.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với các vật chứng liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Phùng Hoàng Công H đã được Cơ quan điều tra chuyển, xử lý theo hồ sơ vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với chiếc điện thoại di động của Phan Hồng T sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy: Sau khi thực hiện tội phạm, T đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Hồng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phan Hồng T 07(bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: ngày 04/12/2023.

Về án phí: Bị cáo Phan Hồng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Hồng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng